

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HSST

Ngày: 11/01/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Xuân Khuê và bà Lương Thị Nhung;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXX-ST ngày 29/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A D**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1969 tại xã P, huyện T, tỉnh Đ; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã P, huyện T tỉnh Đ; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông Nghiệp; trình độ văn hoá: 5/12; con ông: Giàng A V, sinh năm 1926; con bà: Thào Thị T, sinh năm 1930, có vợ là Sùng Thị T và có 04 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giam từ ngày 12/10/2017, chuyển tạm giam từ ngày 15/10/2017. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Sáu; Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 12/10/2017, tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ khu vực bản N, xã P, huyện T, có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã triển khai lực lượng đến nhà D. Khi phát hiện thấy tổ công tác thì định D bỏ chạy nhưng tổ công tác đã khống chế và bắt giữ, thu trên tay

D 01 gói hê rô in, tạm giữ 190.000đ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn Giàng A D về Công an huyện T điều tra, xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Giàng A D khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 10/10/2017, D đi bộ ra đường liên xã thuộc địa phận xã P, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người không quen biết, dân tộc Kinh khoảng 40 tuổi trông giống người nghiện. Để hỏi người đó có hê rô in thì bán cho D 100.000đ. Người đó trả lời: Có. D đưa tiền cho người đó rồi nhận gói hê rô in được gói bằng mảnh túi ni lông màu hồng. Việc mua bán trao đổi chỉ có hai người biết. Sau khi mua được hê rô in, D rẽ vào một bụi cây ven đường cầu một ít và sử dụng bằng hình thức hít. Còn lại D gói và cất vào người và đi về nhà. Đến ngày 11/10/2017, D lại lấy một ít hê rô in ra sử dụng, số còn cất giấu vào khe cột nhà. Ngày 12/10/2017, D lại lấy ra để sử dụng tiếp nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Ngày 15/10/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định vật chứng. Số Hê rô in thu được của Giàng A D được xác định trọng lượng là 0,31 gam

Tại bản Kết luận giám định số: 33/GĐ-PC-54 ngày 27/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A D là chất ma túy; loại hê rô in; trọng lượng vật chứng thu giữ là 0,31gam.

Tại bản Cáo trạng số: 01/QĐ - VKS - HS ngày 06/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Giàng A D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Giàng A D từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, tuyên hủy 01 gói niêm phong hêrôin. Trả lại cho bị cáo 190.000đ. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/QH, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về quan điểm truy tố, tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo của VKS. Tuy nhiên về mức hình phạt VKS đề nghị là cao. Đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang của tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên lập hồi 10 giờ ngày 04/11/2017 (bút lục số 01) thể hiện: Trong khi thực hiện nhiệm vụ tại khu vực bản N, xã P, đã phát phát hiện và bắt giữ Giàng A D đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của D 01 gói hê rô in đang cầm trên tay. Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng lập ngày 15/10/2017 cho thấy : Trọng lượng 01 gói chất bột nghi hê rô in qua cân xác định là 0,31 gam. Bản giám định được kết luận là chất ma túy, loại hê rô in.

Các trình tự thủ tục trên được tiến hành đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và thể hiện được tính chính xác, khách quan của vụ án. Tại giai đoạn điều tra bị cáo thừa nhận số hê rô in đó của bị cáo mua về để sử dụng vì bị cáo nghiện ma túy. Nguồn gốc: Bị cáo mua của một người không quen biết.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận nội dung như đã khai tại tại giai đoạn điều tra, thừa nhận việc tàng trữ 01 gói hê rô in có khối lượng 0,31 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp nhau, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong và xác định trọng lượng vật chứng; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ lời khai của bị cáo và các chứng cứ trên có đủ căn cứ xác định: 01 gói hê rô in thu giữ trên tay bị cáo là của bị cáo Giàng A D , bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng vì bị cáo là người nghiện ma túy.

Hành vi tàng trữ 0,31 gam hêrôin để sử dụng của Giàng A D đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm được qui định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 nay được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước ngày 01/01/2018, thời điểm mà BLHS năm 2015 có hiệu lực. So với khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 thì khung hình phạt của điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 nhẹ hơn nên cần áp dụng khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 để áp dụng có lợi cho người phạm tội.

Bởi vậy, VKSND huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là chính xác.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, ảnh hưởng đến nòi giống dân tộc. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì lối sống buông thả, muốn thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân nên đã phạm tội. Bởi vậy, cần xử lý nghiêm minh.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn nên được giảm nhẹ TNHS theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Song, xét hành vi

phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Năm 1997 bị TAND huyện Tuần Giáo xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội trộm cắp tài sản. Tuy đã được xóa án tích nhưng được coi là nhân thân xấu. Bởi vậy, cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên cần miễn cho bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông đã bán hê rô in cho bị cáo, bị cáo khai không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

[4] Vật chứng vụ án là 01 gói niêm phong hê rô in cần áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu để hủy.

[5] Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[6] Về hành vi tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng qui định của BLTTHS, bị cáo không có khiếu nại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015:

- Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Giàng A D 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/10/2017.
- **Vật chứng:** Áp dụng Điều 67 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên tịch thu để hủy 1 gói hê rô in được niêm phong. Trả cho bị cáo số tiền 190.000đ (một trăm chín mươi ngàn đồng). Đặc điểm vật chứng nói trên được ghi theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo
- **Án phí:** Áp dụng điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

- Dương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thương